

THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT (1 tiết)

HOẠT ĐỘNG 1: Khởi động

Mục tiêu:

- Củng cố tri thức về dấu ngoặc kép và tác dụng của dấu ngoặc kép qua trò chơi khởi động.
- Tạo tâm thế tích cực cho học sinh tiếp nhận bài mới.

Tổ chức hoạt động	Hoạt động của học sinh	Kết quả/ Sản phẩm học tập
<ul style="list-style-type: none"> – Tổ chức cho HS chơi trò chơi <i>Ghép thẻ</i>. – GV dẫn vào bài mới. 	<ul style="list-style-type: none"> – Chơi trò chơi: Ghép các thẻ ở cột A với thẻ cột B để nêu được tác dụng của dấu ngoặc kép trong mỗi câu. 	<ul style="list-style-type: none"> – Ghép đúng các tấm thẻ để tìm được công dụng của dấu ngoặc kép trong mỗi trường hợp.
A	A	
<p><i>Bởi vì nếu nói được với mẹ, tôi sẽ nói rằng: “Không phải con đâu. Đây là tâm hồn và lòng nhân hậu của em gái con đấy”</i> (Bức tranh của em gái tôi, Tạ Duy Anh)</p>	Dấu ngoặc kép dùng để đánh dấu phần dẫn trực tiếp.	
<p><i>Con bảo: “Buổi chiều mẹ luôn muốn mình ở nhà, làm sao có thể rời mẹ mà đi được?”</i> (Mây và sóng, Ta-go)</p>	Dấu ngoặc kép dùng để đánh dấu tên tác phẩm.	
<p><i>Đọc “Hang Én” của Hà My, chúng ta cảm nhận được sự trân trọng, lòng biết ơn và tình yêu của con người với tự nhiên.</i></p>	Dấu ngoặc kép dùng để đánh dấu lời đối thoại.	

HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức mới

Mục tiêu: Nhận biết được công dụng khác của dấu ngoặc kép: đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt.

Tổ chức hoạt động	Hoạt động của học sinh	Kết quả/ Sản phẩm học tập
<ul style="list-style-type: none"> – Tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi. 	<ul style="list-style-type: none"> – Đọc phần <i>Nhận biết công dụng của dấu ngoặc kép</i>. 	<ul style="list-style-type: none"> – Từ kết quả điền phiếu, rút ra được kết luận về công dụng khác của dấu ngoặc

– Đánh giá, nhận xét.	– Thảo luận nhóm đôi, hoàn thành <i>Phiếu học tập số 1</i> . – Các nhóm trình bày ý kiến.	kép: Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt.
PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1		
Câu văn	Nghĩa của từ ngữ nằm trong dấu ngoặc kép	So sánh với nghĩa thông thường của từ
a. <i>Cộng đồng én thoải mái sống “cuộc đời” của chúng, không may mắn để ý đến sự hiện diện của du khách.</i>
b. <i>Cảm giác về một cuộc “ngược dòng” tìm về với thuở sơ khai đến với tôi ngay khi len lỏi qua cánh rừng nguyên sinh này.</i>
c. <i>Hang có ba cửa lớn: cửa trước có hai lớp, vòm cửa ngoài dẫn vào một “sảnh chờ” rộng rãi, cửa trong lại thấp hẹp, sát ngay dải sông ngầm khá rộng, sâu quá thẳm lừng.</i>

HOẠT ĐỘNG 3: Luyện tập, vận dụng

Mục tiêu:

- Nhận biết được công dụng của dấu ngoặc kép, dấu phẩy, dấu gạch ngang trong câu văn, đoạn văn.
- Nhận diện được các biện pháp tu từ so sánh, nhân hoá trong VB văn học và nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó.

Tổ chức hoạt động	Hoạt động của học sinh	Kết quả/ Sản phẩm học tập
Bài tập 2 – Hướng dẫn HS làm bài vào <i>Phiếu cá nhân</i> . – Chữa bài, chấm bài.	– Nêu công dụng của dấu phẩy, dấu ngoặc kép và dấu gạch ngang được dùng trong các đoạn trích. – Hai HS đổi bài, chữa chéo cho nhau.	– Nêu đúng công dụng của dấu câu trong từng trường hợp.

PHIẾU CÁ NHÂN			
Đoạn trích	Dấu phẩy	Dấu gạch ngang	Dấu ngoặc kép
<i>a. Cộng đồng én thoải mái sống “cuộc đời” của chúng, không may mắn để ý đến sự hiện diện của du khách.</i>			
<i>b. Cảm giác về một cuộc “ngược dòng” tìm về với thuở sơ khai đến với tôi ngay khi len lỏi qua cánh rừng nguyên sinh này.</i>			
<i>c. Hang có ba cửa lớn: cửa trước có hai lớp, vòm cửa ngoài dẫn vào một “sảnh chờ” rộng rãi, cửa trong lại thấp hẹp, sát ngay dải sông ngầm khá rộng, sâu quá thất lúng.</i>			
<p>Bài tập 3</p> <p>– Tổ chức cho HS tự làm bài tập.</p> <p>– GV quan sát, hỗ trợ HS.</p> <p>Bài tập 4, 5</p> <p>– Tổ chức cho HS làm việc nhóm 4: Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong các câu văn và nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó.</p> <p>– Nhận xét, đánh giá.</p>	<p>– Đọc yêu cầu bài tập.</p> <p>– Tìm thêm những câu văn có sử dụng dấu ngoặc kép trong các văn bản <i>Cô Tô</i>, <i>Hang Én</i> và giải thích công dụng của dấu ngoặc kép trong từng trường hợp.</p> <p>– Thảo luận nhóm 4 và hoàn thành <i>Phiếu học tập số 2</i>.</p> <p>– Một số nhóm trình bày kết quả bài làm. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.</p>	<p>– Tìm thêm được các câu văn chứa dấu ngoặc kép và chỉ ra công dụng của dấu ngoặc kép.</p> <p>– Xác định được biện pháp tu từ nhân hoá (trong câu a, b bài 4; câu a bài 5), biện pháp so sánh (trong câu b, c bài 5).</p>	

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Câu văn	Biện pháp tu từ	Tác dụng
a. Bữa tối, một chú én tò mò sa xuống bàn ăn, cánh bị thương không bay lên được.
b. Sáng hôm sau, tôi vẫn thấy nó thản nhiên đi lại quanh lều với một bên cánh còn hơi sã xuống.
c. Nhiều bạn én thiếu nên ngủ nướng, say giấc ngay trên những mỏm đá thấp dọc lối đi.
d. Chúng đậu thành từng vạt như đám hoa lá ai ngẫu hứng xếp trên mặt đất.
e. Cửa thứ hai thông lên mặt đất như cái giếng trời khổng lồ đón khí trời và ánh sáng.

– Nêu được tác dụng của biện pháp tu từ trong việc tạo nghĩa cho câu văn và gợi cảm xúc cho người đọc.